

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHƯỚC LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 22/QĐ-TA

Phước Long, ngày 03 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà **Nguyễn Trần Ánh Nguyệt**
2. *Thư ký phiên họp:* Bà **Đặng Thị Vui**

Ngày 03 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường B - Tòa án nhân dân thị xã Phước Long tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 24/QĐ-TA ngày 26 tháng 8 năm 2020 đối với:

Họ và tên: **Trần Ngọc T (Tèo)**; Giới tính: Nam;

Sinh năm: 1991; Nơi sinh: Tỉnh Bình Phước.

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 06/12;

Nguyên quán: Quảng Trị;

Nghề nghiệp: Làm nông;

Hộ khẩu thường trú: Khu phố 7, phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước;

Chỗ ở: Khu phố 7, phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước;

Tiền án: Không; Tiền sự: Năm 2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 10/QĐ-TA ngày 28/5/2018; Ngày 27/5/2020 bị Ủy ban nhân dân phường P áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường theo Quyết định số 132/QĐ-UBND với thời hạn 03 tháng (kể từ ngày 27/5/2020 đến ngày 27/8/2020) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

Con ông Trần Ngọc B sinh năm 1959 và bà Trần Thị S sinh năm 1967

Vợ Trần Thị Thùy L sinh năm 1993 và 02 người con, sinh năm 2013 và năm 2015.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông **Nguyễn Tất Thắng** – Chức vụ: Chuyên viên Phòng Nội vụ - Lao động thương binh và xã hội thị xã Phước Long. (theo giấy ủy quyền số 20/GUQ-NVLĐTBXH ngày 01/9/2020).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước: Ông **Nguyễn Phúc Vinh** – Kiểm sát viên.

3. Những người khác: Không.

NHẬN THẤY:

Người bị đề nghị Trần Ngọc T bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2010 cho đến nay. Năm 2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Phước Long áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng. Ngày 14/01/2020, T chấp hành xong nhưng vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Vào ngày 15/5/2020, Công an phường P phối hợp với trạm y tế xét nghiệm ma túy đối với T cho kết quả dương tính với ma túy (hêrôin và ma túy tổng hợp), qua làm việc T thừa nhận có sử dụng ma túy vào ngày 14/5/2020. Ngày 27/5/2020, T bị Ủy ban nhân dân phường P áp dụng biện pháp giáo dục tại phường theo Quyết định số 132/QĐ-UBND với thời hạn 03 tháng. Tuy nhiên, trong thời gian giáo dục tại phường T tiếp tục sử dụng ma túy. Qua làm việc tại phường, T khai nhận có sử dụng ma túy vào ngày 13/7/2020 (sử dụng loại hêrôin bằng cách tiêm trực tiếp vào cơ thể), kết quả xét nghiệm T dương tính với ma túy. Ngày 20/7/2020, UBND phường P đã ra Quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại phường số 162/QĐ-UBND và đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T. Do vậy, Công an phường P đã lập hồ sơ gửi Phòng Tư pháp, Phòng Nội vụ - Lao động Thương binh và Xã hội thị xã Phước Long đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Phước Long xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Trần Ngọc T.

Tại buổi tiến hành họp xét đại diện Phòng Nội vụ - Lao động Thương binh và Xã hội thị xã Phước Long trình bày ý kiến: Trần Ngọc T là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2010 cho đến nay, đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một lần nhưng vẫn tái nghiện. T bị UBND phường P áp dụng biện pháp giáo dục tại địa phương nhưng chưa hết thời hạn 03 tháng T đã tiếp tục sử dụng. Do vậy, cần phải đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng để T có thời gian cai nghiện, từ bỏ ma túy.

Tại phiên họp người bị đề nghị Trần Ngọc T vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Kiểm sát viên trình bày ý kiến: Thủ tục, trình tự và hồ sơ họp xét là đúng quy định Viện kiểm sát không có ý kiến gì. Về thời gian đưa đi cai nghiện đề nghị Tòa án xem xét cân nhắc trên cơ sở đề nghị của Phòng Nội vụ Lao động - Thương binh và xã hội thị xã Phước Long.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào ý kiến đề xuất của những người tham gia, nhận thấy:

Về hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị được lập đúng theo quy định khoản 01 Điều 9 Nghị định 221, điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính và còn trong thời hiệu để xử lý theo Điều 4 Nghị định 221 nên việc họp xét hồ sơ là đúng theo quy định.

Về nội dung đề nghị họp xét: Trong hồ sơ cũng như lời trình bày của những người tham gia phiên họp thể hiện Trần Ngọc T sử dụng ma túy từ năm 2010 cho đến nay. Năm 2018, T đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng nhưng sau khi chấp hành xong trở về tại địa phương, T vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 15/5/2020, Công an phường P mời T lên làm việc, T thừa nhận trước đó có sử dụng ma túy và theo kết quả xét nghiệm T dương tính với ma túy. Ngày 27/5/2020, T bị UBND phường P áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường với thời hạn 03 tháng. Trong thời gian chấp hành biện pháp giáo dục tại phường T tiếp tục thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, UBND phường P đã ra Quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại phường và đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T là đúng theo quy định tại Điều 35a Nghị định 56/2016/NĐ-CP ngày 29/6/2016 của Chính phủ. Do T đã bị Tòa án nhân dân thị xã Phước Long áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt hành chính mà T tiếp tục thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên T phải chịu tình tiết tăng nặng là “tái phạm” tại điểm b, khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính về hành vi vi phạm hành chính nêu trên. Người bị đề nghị không có tình tiết giảm nhẹ.

Từ những nhận định trên cho thấy T không tự bỏ được ma túy. Khi nghiện ma túy dễ làm phát sinh ra các tệ nạn xã hội khác. Do vậy, để đảm bảo an toàn cho xã hội, tránh phát sinh các tệ nạn khác và giữ gìn trật tự tại địa phương, đồng thời tạo điều kiện để T đoạn tuyệt với ma túy, sửa chữa bản thân, được học tập và giáo

dục phục hồi hành vi để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, xét thấy cần phải đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T trong thời hạn 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước như đề nghị của Phòng Nội vụ - Lao động Thương binh và xã hội thị xã Phước Long là cần thiết và đúng theo quy định.

Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần Ngọc T (Tèo)**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc (Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước; địa chỉ: ấp 5, xã L, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước) là **24** (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định.

Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính Trần Ngọc T có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định.

Phòng Nội vụ - Lao động Thương binh và Xã hội thị xã Phước Long có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thị xã Phước Long, Phòng Nội vụ - Lao động Thương binh và Xã hội thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước, cơ sở cai nghiện tỉnh Bình Phước có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long;
- Cơ quan, cá nhân được ghi tại điểm 5 phần quyết định này và Người đại diện hợp pháp;
- Người bị đề nghị;
- UBND phường P;
- Công an phường P;
- Lưu hồ sơ, Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Trần Ánh Nguyệt